

Số: 69/2020/QĐST-DS

Giồng Trôm, ngày 20 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 202/2020/TLST-DS ngày 29 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Võ Thị N, sinh năm 1952.

Địa chỉ: Ấp 5A, thị trấn G, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Bà Lê Thị P, sinh năm 1962.

Địa chỉ: Ấp 6, thị trấn G, huyện G, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Lê Thị P có nghĩa vụ trả cho bà Võ Thị N số tiền là 22.400.000 (Hai mươi hai triệu bốn trăm nghìn) đồng, thời gian và phương thức trả cụ thể như sau:

- Ngày 20/8/2020 trả 3.400.000 (Ba triệu bốn trăm nghìn) đồng.
- Ngày 20/9/2020 trả 800.000 (Tám trăm nghìn) đồng.
- Số tiền còn lại là 18.200.000 (Mười tám triệu hai trăm nghìn) đồng. Mỗi tháng bà P sẽ trả cho bà N 700.000 (Bảy trăm nghìn) đồng, thời gian trả vào ngày 20 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 20/10/2020.

Nếu đến thời hạn trả tiền mà bà P không thực hiện đúng như thỏa thuận thì bà N có quyền yêu cầu thi hành án một lần đối với số tiền bà Phước còn phải trả.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, đến thời điểm trả nợ, khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả

các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Lê Thị P phải chịu là 280.000 (Hai trăm tám mươi nghìn) đồng.

- Bà Võ Thị N phải chịu là 280.000 (Hai trăm tám mươi nghìn) đồng, nhưng do bà N là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí nên được miễn nộp án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Trả lại cho bà N số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 560.000 (Năm trăm sáu mươi nghìn) đồng theo biên lai thu số 0002368 ngày 29/7/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo hoặc bị cưỡng chế thi hành án quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- Các đương sự;
- Chi cục THADSH. Giồng Trôm;
- VKSNDH. Giồng Trôm;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Gấm